TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 229/2024/QĐST-HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 03 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 349/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc *"Ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Th. Ph. U**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ A, thôn L, xã X, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Kh. Th**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ A, thôn L, xã X, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 - Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Th. Ph. U và ông Nguyễn Kh. Th**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Th. Ph. U và ông Nguyễn Kh. Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Trần V. D, sinh ngày: 20/8/2009 và Nguyễn Trần Ph. A, sinh ngày: 14/6/2020.

Khi ly hôn, bà U và ông Th thỏa thuận giao 02 con cho bà Trần Th. Ph. U trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Kh. Th thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con

cho đến khi thành niên với số tiền 4.000.000đ/tháng (*Bốn triệu đồng/tháng*), mỗi con là 2.000.000đ/tháng (*Hai triệu đồng/tháng*), thời gian thực hiện việc cấp dưỡng tính từ tháng 6/2024

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà U và ông Th cùng xác định, vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Th. Ph. U tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000753 ngày 10/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, bà U đã nộp đủ án phi sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát Tp Đà Lạt;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Lạt;
- UBND xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới